

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH PHÚ THỌ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62 /2019/HS - ST

Ngày: 28/11/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng;

2. Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Đàm Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2019/TLST - HS ngày 13/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST – HS ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1976; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 6, xã PH, thị xã PT, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H; Con bà: Nguyễn Thị Y; Vợ: Đỗ Thị H1; Con: Có 02 con (Lớn nhất SN 1998, nhỏ nhất SN 2002); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/9/2019 đến ngày 18/9/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi trú. Hiện đang tại ngoại tại khu 6, xã PH, thị xã PT, tỉnh PT. Hôm nay, có mặt.

2. Nguyễn Hải H2; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1971; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu 7, xã PL, huyện PN, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Lg; Con bà: Nguyễn Thị Thanh B; Vợ: Bùi Thị Thu H3; Con: Có 02 con (Lớn nhất SN 2006, nhỏ nhất SN 2008); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Bản án số 14 ngày 15/3/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Châu (cũ) xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân” thời hạn tù tính từ ngày 27/12/1995. Xác minh tại Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, do năm 2001 xảy ra sự cố cháy kho hồ sơ lưu trữ của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh nên bản án này đã không còn;

+ Bản án số 69 ngày 12/8/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Châu (cũ) xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/1998. Ngoài ra bản án còn tuyên buộc Hùng phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Lượng là bộ đề 01 vô tuyến Daewo 21 inch.

Đối với việc chấp hành án phí và các khoản tiền khác có liên quan theo bản án số 14 ngày 15/3/1996 và bản án số 69 ngày 12/8/1998 của Tòa án nhân dân huyện Phong Châu (cũ), theo biên bản xác minh ngày 04/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, qua kiểm tra kho lưu trữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh không có hồ sơ thi hành án của Nguyễn Hải H1 đối với hai bản án trên. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì tính đến lần phạm tội này hai bản án trên đã được xóa án tích;

+ Quyết định số 1042 ngày 21/4/2010 của UBND tỉnh Phú Thọ: quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng. Ngày 30/4/2012 chấp hành xong quyết định;

+ Bản án số 12 ngày 25/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh xử phạt 27 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 12/6/2013 H2 đã nộp án phí. Ngày 08/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/9/2019 đến ngày 18/9/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại Khu 7, xã PL, huyện PN, tỉnh PT. Hôm nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/9/2019, Nguyễn Hải H2, sinh năm 1971, HKTT khu 7, xã PL, PN gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1976, HKTT khu 6, xã PH, thị xã PT hỏi mua một gói ma túy (đá). S đồng ý và nói ngày hôm sau S sẽ liên lạc lại. Đến sáng ngày 09/9/2019, Nguyễn Ngọc S nhắn tin cho Nguyễn Hải H2 hỏi có mua ma túy (đá) không. H2 nhắn tin và gọi điện thoại lại nói với S bán cho 01 gói ma túy (đá) với giá 800.000 đồng. S đồng ý và hẹn H2 đến nhà S để giao dịch. H2 đi bộ ra đường quốc lộ 2 định đi xe ôm đến nhà S thì gặp một người nam giới nhà ở xã GT, huyện PN (H2 có quen người này nhưng không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể). H2g nhờ người nam giới này chở H2g đến nhà S. Khi gần đến nhà S, H2 bảo người nam giới

này đứng chờ còn H2 mượn xe máy một mình đi đến nhà S. Khoảng 09 giờ 45 phút, H2 gặp S. H2 đưa 800.000 đồng cho S bảo bán cho 01 gói ma túy (đá). S cầm tiền rồi lấy từ bên trong bao thuốc lá ra 01 gói ma túy (đá) đưa cho H2. Gói ma túy có đặc điểm bên ngoài là một lớp băng dính màu đỏ, bên trong là lớp giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong là túi nylon màu trắng chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H2 cầm gói ma túy bóc bỏ lớp băng dính và mảnh giấy bên ngoài rồi cất gói ma túy vào bên trong túi quần. Sau đó H2 điều khiển xe máy quay lại chỗ người nam giới rồi nhờ người này đưa về nhà. Khi đến khu 2, xã PL, PN, H2 xuống xe đi bộ về nhà, lúc này tổ công tác phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đến yêu cầu H2 cho kiểm tra. H2 khai nhận trên người đang tàng trữ trái phép chất ma túy và tự giác giao nộp gói ma túy (đá) vừa mua của S. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Hùng khai nhận là ma túy đá), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel kèm theo 01 thẻ sim; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 199.000 đồng. Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Nguyễn Hải H2. Kết quả H2 dương tính với chất ma túy Mophin, âm tính với chất ma túy Methamphetamine, MDMA, THC. Số ma túy tàng trữ H2 khai mục đích để ai hỏi mua thì sẽ bán.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Hải H2, cùng ngày 09/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Ngọc S tại khu 6, xã PH, thị xã PT. Quá trình khám xét thu giữ: 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (S khai là ma túy đá); 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu trắng đã cũ kèm 01 thẻ sim số 0968.385.743; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 590.000 đồng. Số ma túy này Nguyễn Ngọc S khai mục đích tàng trữ để bán, nhưng hiện chưa có người liên hệ mua bán. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh giữ người và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với S về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 09/9/2019 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong gói nylon thu giữ của Nguyễn Hải H2 và Nguyễn Ngọc S. Tại bản kết luận giám định số 1130/KLGD ngày 12/09/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Hải H2 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,210 gam, loại Methamphetamine.*

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong bì niêm phong Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc S gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,205 gam, loại Methamphetamine.”

Ngày 15/09/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh để điều tra theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Ngọc S đã bán cho Nguyễn Hải H2 và thu giữ khi khám xét tại nơi ở, Skhai nhận: vào khoảng 08 giờ 30 ngày 09/09/2019 Sơn gọi điện thoại cho Nguyễn Quang H4, sinh năm 1990, HKTT khu 8, phường TT, thị xã PT hỏi mua 01 gói ma túy (đá) với giá 1.500.000 đồng. H4 đồng ý và hẹn S đến khu vực trường mầm non Hà Thạch - thị xã PT để giao dịch. S điều khiển xe máy một mình đến điểm hẹn thì thấy H4 đang đứng chờ ở ven đường. S đưa cho H4 1.500.000 đồng, H4 cầm tiền rồi nói S đi đến vị trí viên gạch ở ven đường cách đó khoảng 20 mét để lấy ma túy. S đi đến kiểm tra thấy ở phía dưới viên gạch có 01 gói ma túy (đá), Sơn cầm gói ma túy rồi điều khiển xe đi về. Về đến nhà, S chia gói ma túy vừa mua ra thành 03 gói nhỏ, trong đó 01 gói ma túy S bọc thêm một mảnh giấy ra bên ngoài và dán một lớp băng dính màu đỏ rồi đúc vào bên trong bao thuốc lá để bán cho H2. Số ma túy còn lại S đã sử dụng hết 01 gói cho bản thân, còn 01 gói S đúc vào bên trong túi quần để trên giường, mục đích ai hỏi mua thì bán nhưng chưa có người liên hệ hỏi mua thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ thu giữ trong quá trình khám xét như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh triệu tập Nguyễn Quang H4 đến làm việc và tiến hành đối chất với S. Nguyễn Quang H4 không thừa nhận việc đã bán ma túy cho S. Khi thực hiện giao dịch mua bán ma túy chỉ có S và H4, ngoài ra không có ai khác biết. Ngoài lời khai của S, không có căn cứ nào khác, vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh chưa có căn cứ để xử lý.

Số ma túy Nguyễn Ngọc Sơn bán cho Nguyễn Hải H2 và số ma túy thu giữ tại nơi ở của S có cùng một nguồn gốc. Theo hướng dẫn tại Điểm a phần 2 Công văn số 573/VKS-P1 ngày 08/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ “về việc thống nhất áp dụng pháp luật trong giải quyết các vụ án ma túy” thì Nguyễn Ngọc S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy Sơn tàng trữ bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ bắt và lượng ma túy S đã bán cho H2 là: 0,415gam ma túy (đá) theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Hải H2 khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 67/CT - VKS ngày 12/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Hải H2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 BLHD năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Hải H2 đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS 2015 xử phạt:

Bị cáo: Nguyễn Ngọc S từ: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam đến: 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 09/9/2019 đến ngày 18/9/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo: Nguyễn Hải H2: từ 27 (Hai mươi bảy) tháng tù giam đến 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 09/9/2019 đến ngày 18/9/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật và đề nghị truy thu của bị cáo số S số tiền 800.000 đồng là tiền bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Hải H2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 10 giờ ngày 09/9/2019 tại nhà ở của mình ở khu 6, xã PH, TX PT, Nguyễn Ngọc S, SN 1976 đã có hành vi bán 01 gói ma túy đá có khối lượng 0,210 gam cho Nguyễn Hải H2, SN 1971, địa chỉ: Khu 7, xã PL, huyện PN, tỉnh PT với giá 800.000 đồng. Ngoài ra khi khám xét chỗ ở của S còn thu giữ được 01 gói ma túy đá có trọng lượng 0,205 gam, S khai tàng trữ số ma túy trên với mục đích để bán. Đối với số ma túy đá Nguyễn Hải H2 mua của S có khối lượng 0,210 gam H2 khai mua với mục đích để bán kiếm lời. Do đó, cả H2 và S đều có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” trong đó S phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy đá S tàng trữ bị Cơ quan Công an thu giữ và lượng ma túy đá S đã bán cho H2 là: 0,415gam.

[2] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy (đá) của các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Hải H đã bị VKS Nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo:

Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên đối với bị cáo Hùng đã có nhiều bản án và đã được xóa án tích nên bị cáo được xác định là có nhân thân xấu.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo mua ma túy đều với mục đích để bán kiếm lời. Đối với bị cáo Hùng trước đó bị cáo đã bị xét xử nhiều lần về các hành vi phạm tội trong đó có một bản án về tội phạm ma túy, mặc dù các bản án này đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội nhận thức được hành vi phạm tội của mình và sửa chữa những sai lầm của bản thân, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] **Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản đối với các bị cáo của Cơ quan điều tra đã xác định hiện các bị cáo đang ở cùng bố mẹ đẻ và không có tài sản gì riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối các bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Hải H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Phù Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hải Hùng theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

[9] Đối với hành vi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở thuộc xã PH - thị xã PT của Nguyễn Ngọc S, Công an huyện Phù Ninh có văn bản đề nghị Công an thị xã Phú Thọ lập hồ sơ và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S theo quy định pháp luật là phù hợp.

[10] Đối với người nam giới ở xã GT - huyện PN chở H2 đi mua ma túy, do Hùng không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra công an huyện Phù Ninh không có căn cứ xác định xét thấy là phù hợp.

[11] **Về xử lý vật chứng:**

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masttel gắn thẻ sim 0961092486 (thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải H2g) và chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Samsung gắn thẻ sim 0968385743 (thu giữ của bị cáo S): Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai đã sử dụng hai chiếc điện thoại này để liên lạc với nhau trong việc mua, bán ma túy. Do đó, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 590.000 đồng thu giữ của bị cáo S và 199.000 đồng thu giữ của bị cáo H2: Đây là số tiền do các bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 bì niêm phong số 1130/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 phong bì niêm phong que thử ma túy của Nguyễn Hải H2 và 01 bì niêm phong que thử ma túy của Nguyễn Ngọc S: Đây là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 CMND mang tên Nguyễn Hải H2: Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 800.000 đồng mà bị cáo S bán ma túy cho bị cáo H2g: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai đã chi tiêu cá nhân hết. Do đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo số tiền này để sung Ngân sách nhà nước.

[13] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[14] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

[15] Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S và bị cáo Nguyễn Hải H đều phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Ngọc S: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 09/9/2019 đến ngày 18/9/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt: Nguyễn Hải H2: 30 (Ba mươi) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 09/9/2019 đến ngày 18/9/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2,3 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*** Về xử lý vật chứng:**

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) bì niêm phong số 1130/KLGĐ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bì niêm phong que thử ma túy của Nguyễn Hải H2 và 01 (một) bì niêm phong que thử ma túy đá của Nguyễn Ngọc S.

- **Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:** 01 điện thoại di động di động Samsung vỏ màu trắng kèm thẻ sim số 0968385743 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masttel vỏ màu đen kèm thẻ sim số 0961093486.

- Trả lại cho:

+ Bị cáo Nguyễn Ngọc S: Số tiền 590.000 đồng (Năm trăm chín mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Bị cáo Nguyễn Hải H2: 199.000 đồng (Một trăm chín mươi chín nghìn đồng) và 01 (một) CMND mang tên Nguyễn Hải H2. Tạm giữ số tiền 199.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Ngọc S số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

*** Về án phí:** Các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Hải H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- CA huyện;
- THA; Sở Tư Pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã PH, TX PT;
- UBND xã PL;
- Lưu HS - VP.

Tạ Thị Hồng Ngân

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2018/TB-TA
2018.

Phù Ninh, ngày 01 tháng 10 năm

THÔNG BÁO BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260, 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS - ST ngày 14/9/2018 của Tòa án Nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ có lỗi do nhầm lẫn cần được bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng thứ 12 từ dưới lên trang 6 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Xử phạt: Đào Phúc Chiến: 08 (Tám) tù giam”.

Nay được bổ sung như sau:

“Xử phạt: Đào Phúc Chiến: 08 (Tám) ***năm*** tù giam”.

Nơi nhân:

- VKS ND H. Phì Ninh;
- THADS;
- Bị cáo.
- Công an huyện Phù Ninh;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Phú Nham;
- L- u HS ,VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân